

CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA BÁ HIỂN



THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA BÁ HIỂN

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2500222558 do Sở kế hoạch và Đầu tư cấp lần đầu ngày 24/09/2003, đăng ký thay đổi lần 6 ngày 13/05/2014

Địa chỉ: Xã Bá Hiến, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

Điện thoại: 0211. 3 888 500 Fax: 0211. 3 888 506

Phụ trách Công bố thông tin:

Họ tên: Nguyễn Văn Phương – Chức vụ: Phụ trách phòng Tài chính kế toán

Điện thoại: 02113. 888 500

Fax: 02113. 888 506

MỤC LỤC

I. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT.....	3
II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA BÁ HIẾN.....	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	4
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty:	9
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty, Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, Cơ cấu cổ đông	9
5. Danh sách công ty mẹ, công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty.....	11
6. Hoạt động kinh doanh.....	11
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh qua các giai đoạn.....	12
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	13
9. Chính sách đối với người lao động	14
10. Chính sách cổ tức	15
11. Tình hình tài chính.....	15
12. Tình hình tài sản	19
13. Tình hình sử dụng đất đai	20
14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	20
15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng:	21
16. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh:	21
17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty (nếu có).....	22
III. QUẢN TRỊ CÔNG TY	22
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị.....	22
2. Thành viên Hội đồng quản trị	22
3. Ban kiểm soát.....	29
4. Tổng giám đốc.....	Ошибка! Закладка не определена.
6. Kế hoạch tăng cường quản trị	34

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Danh mục ngành nghề kinh doanh.....	Ошибка! Закладка не определена.
Bảng 2: Các thành tích đạt được	Ошибка! Закладка не определена.
Bảng 3: Quá trình tăng vốn điều lệ.....	5
Bảng 4: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty.....	Ошибка! Закладка не определена.
Bảng 5: Cơ cấu cổ đông của Công ty	Ошибка! Закладка не определена.
Bảng 6: Danh sách cổ đông sáng lập của Công ty	Ошибка! Закладка не определена.
Bảng 7: Tỷ trọng doanh thu từng sản phẩm qua các năm trên doanh thu thuần	Ошибка! Закладка не определена.
Bảng 8: Danh sách hợp đồng của nhà cung cấp lớn.....	Ошибка! Закладка не определена.
Bảng 10: Kết quả kinh doanh năm 2014 – 2015	12
Bảng 11: Cơ cấu trình độ lao động tại 31/12/2015.....	Ошибка! Закладка не определена.
Bảng 12: Tình hình Công nợ phải thu.....	17
Bảng 13: Tình hình Công nợ phải trả.....	17
Bảng 14: Một số chỉ tiêu tài chính.....	18
Bảng 15: Giá trị tài sản Công ty tại ngày 31/12/2015.....	19
Bảng 16: Tình hình quản lý, sử dụng đất.....	20
Bảng 17: Kế hoạch kinh doanh năm 2016.....	20
Bảng 18: Thành viên Hội đồng quản trị.....	Ошибка! Закладка не определена.

I. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

Trong Bản thông tin tóm tắt này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

“**Công ty**”: Công ty cổ phần Viglacera Bá Hiến

“**Cổ đông**”: Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty Cổ phần Viglacera Bá Hiến

“**Cổ phần**”: Chứng chỉ do Công ty Cổ phần Viglacera Bá Hiến phát hành xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty.

“**Cổ tức**”: Số tiền hàng năm được trích từ lợi nhuận sau thuế của Công ty Cổ phần Viglacera Bá Hiến để chia cho cổ đông.

“**Điều lệ**”: Điều lệ của Công ty Cổ phần Viglacera Bá Hiến đã được thông qua.

“**Vốn điều lệ**”: Số vốn do tất cả cổ đông đóng góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Viglacera Bá Hiến

Ngoài ra, những từ, thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh Nghiệp năm 2014, Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH 11 năm 2006 của Quốc hội và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản Công bố thông tin này có nội dung như sau:

Công ty: Công ty cổ phần Viglacera Bá Hiến

CTCP: Công ty cổ phần

ĐHĐCD: Đại hội đồng cổ đông

HDQT: Hội đồng quản trị

NN: Nhà nước

VDL: Vốn điều lệ

LNST: Lợi nhuận sau thuế

CBCNV: Cán bộ công nhân viên

VLXD: Vật liệu xây dựng

SXKD: Sản xuất kinh doanh

CT HĐQT: Chủ tịch hội đồng quản trị

HCCN: Hạn chế chuyển nhượng

XDCBDD: Xây dựng cơ bản dở dang

BCTC: Báo cáo tài chính

II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA BÁ HIẾN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức Đăng ký giao dịch

- Tên doanh nghiệp bằng tiếng Việt: Công ty cổ phần Viglacera Bá Hiến
- Tên doanh nghiệp bằng tiếng Anh: VIGLACERA BA HIEN JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: BSCO
- Địa chỉ trụ sở chính: Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam
- Vốn điều lệ đăng ký: 10.000.130.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 10.000.130.000 đồng
- Điện thoại: 02113. 888 500 Fax: 02113. 888 506
- Website: www.viglacerahien.com.vn
- Logo công ty:



- Ngày trở thành công ty đại chúng: năm 2009
- Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Tưởng Quốc Tuấn - Giám đốc
- Giấy đăng ký doanh nghiệp mã số 1903000039 cấp lần đầu ngày 24/09/2003, cấp thay đổi lần thứ 6 số 2500222558 ngày 13/05/2014
- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; vận tải hàng hóa bằng xe tải, mua bán vật liệu xây dựng.

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.

- Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Mã chứng khoán: BHV
- Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 1.000.013 cổ phần
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của Công ty: không có
- Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài: Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 26/06/2015 về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tính đến ngày 18/11/2016, tỷ lệ nắm giữ của các tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Công ty là 4,09%.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển.

Công ty Cổ phần Bá Hiến Viglacera tiền thân là Nhà máy gạch Bá Hiến, một đơn vị của Công ty Gốm xây dựng Xuân Hoà thuộc Tổng Công ty Thủy tinh và Gốm Xây dựng, được tách ra và cổ phần hoá theo quyết định số 1105/QĐ – BXD ngày 14/08/2003 của Bộ trưởng Bộ Xây Dựng.

Công ty chính thức hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 24/09/2003 với số vốn điều lệ là 9.000.000.000 đồng.

Chuyển sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, với chỉ đạo sát sao và quyết liệt của Đảng bộ và Ban Giám đốc cũng như nỗ lực không ngừng của tập thể cán bộ công nhân viên, Công ty Cổ phần Bá Hiến Viglacera đã và đang đạt được sự phát triển bền vững, không ngừng nâng cao đời sống cho người lao động và gia tăng giá trị doanh nghiệp của cổ đông. Công ty đã được Tổng Cục Đo lường – Tiêu chuẩn chất lượng Việt Nam trao tặng giải thưởng chất lượng Việt Nam năm 2004, khẳng định chính sách chất lượng nhất quán của Công ty.

Công ty đã chính thức niêm yết 900.000 cổ phiếu trên Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội từ ngày 22/11/2006 theo Quyết định số 18/QĐ-TTGDHN ngày 18/10/2006 của Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội

Năm 2009, Công ty tăng vốn điều lệ từ 9.000.000.000đ lên thành 10.000.130.000đ, và niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội 1.000.013 cổ phiếu. Cho đến nay, Công ty không có thay đổi về vốn và hoạt động với vốn điều lệ là 10.000.130.000 đồng.

Ngày 20/05/2014, Công ty tiến hành hủy niêm yết theo Quyết định số 194/QĐ-SGDHN ngày 22 tháng 04 năm 2014 của Sở GDCK Hà Nội do công ty có lỗ lũy kế vượt quá số vốn điều lệ thực góp tại ngày 31/12/2013 theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013, thuộc diện hủy niêm yết theo quy định tại điểm d Khoản 1 Điều 60 Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính Phủ.

Từ một nhà máy sản xuất các loại sản phẩm chính như: Gạch xây R60, gạch NT200 có giá trị thấp, chi phí về tiền lương, nguyên nhiên liệu cao; cơ cấu sản phẩm đã thay đổi sang sản xuất các loại sản phẩm có giá trị cao như: NT250, NT300, ngói 22v/m², ngói hài

Sau khi cải tạo lò nung số 2 từ nung gạch xây sang nung Ngói 22v/m². Tháng 4/2006, Công ty đã tiếp tục cải tạo lò nung số 3, nâng công suất sản xuất Ngói 22v/m² lên 2 triệu v/năm nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về sản phẩm ngói của thị trường.

Thị phần của Công ty ngày càng mở rộng, từ một thương hiệu ít ai biết tới, đến nay sản phẩm của công ty đã được giới thiệu và bán trên các khu vực: Miền Bắc và Miền Trung.

Bằng những kinh nghiệm thực tiễn, Công ty đã tư vấn, chuyển giao công nghệ cho một số Công ty kinh doanh sản xuất vật liệu xây dựng như: Công ty Cổ phần Xây dựng vật liệu Văn Giang, Công ty TNHH khoáng sản Hà Nam, Công ty Cổ phần Kênh Cầu, Công ty Cổ phần gạch Tuynel Phan Thiết...

1.4. Quá trình tăng vốn điều lệ:

Bảng 2: Quá trình tăng vốn điều lệ

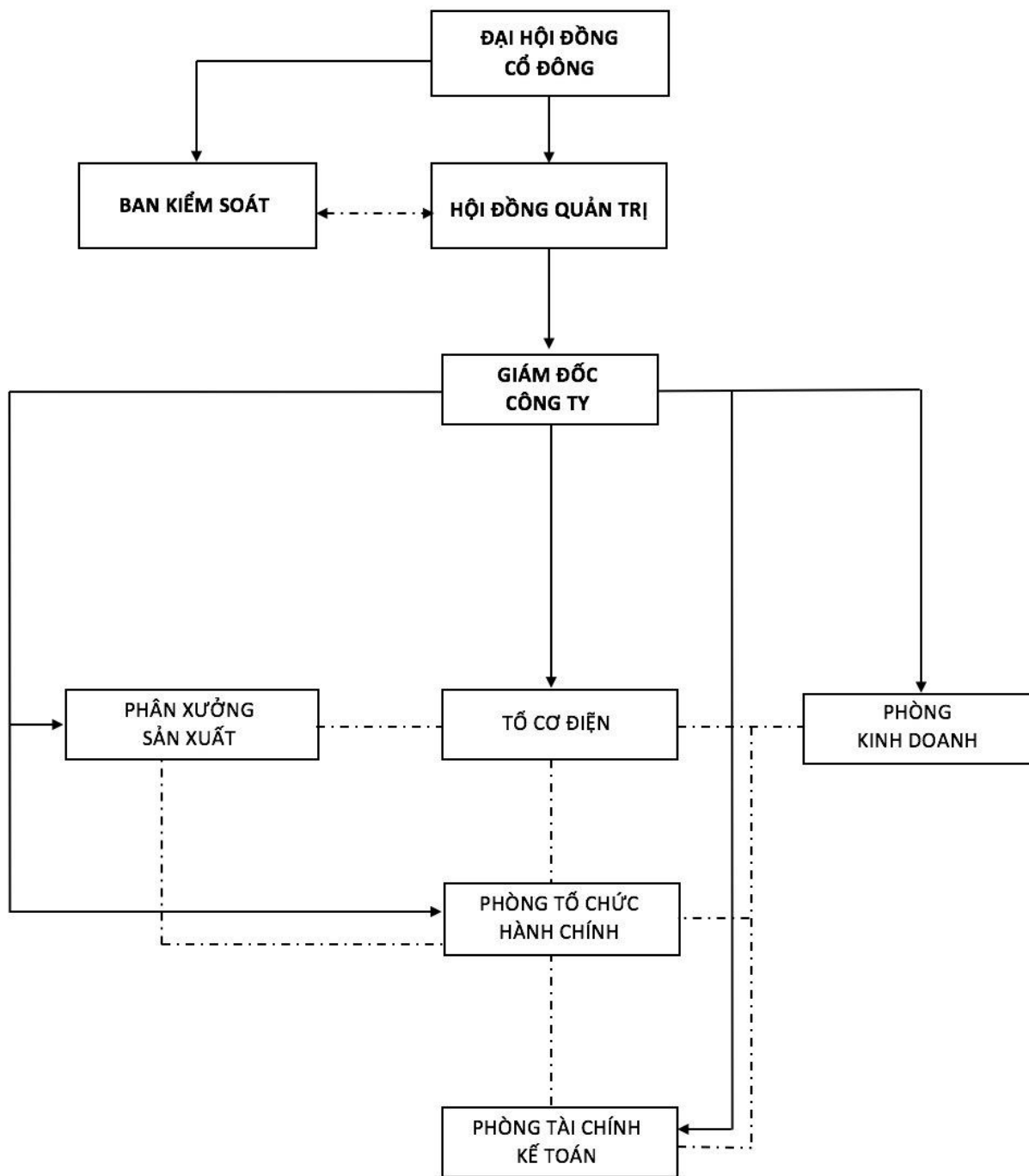
Thời điểm	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau phát hành	Hình thức tăng	Căn cứ
2009	1.000.130.000	10.000.130.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2009 của CTCP Viglacera Bá Hiến. - Giấy chứng nhận ĐKKD số 2500222558 đăng ký thay đổi lần 2 ngày 08/05/2009 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp - Công văn của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về việc chấp thuận chào bán

Nguồn: Công ty cổ phần Viglacera Bá Hiến

2. Cơ cấu tổ chức công ty

Công ty cổ phần Bá Hiến Viglacera tổ chức theo mô hình trực tuyến, mọi mối liên hệ đều được giải quyết theo tuyến thẳng (người thừa hành mệnh lệnh chỉ nhận mệnh lệnh qua một cấp trên trực tiếp và thi hành mệnh lệnh của người đó). Theo đó, người lãnh đạo thực hiện tất cả các chức năng quản trị, trực tiếp điều hành và chịu trách nhiệm về sự tồn tại và phát triển của đơn vị mình. Trong quá trình hoạt động, các đơn vị trong Công ty (phòng, Nhà máy) thường xuyên có sự trao đổi, phối hợp để thực hiện nhiệm vụ, chức năng của mình đạt hiệu quả nhất.

Cơ cấu tổ chức của Công ty được thể hiện qua sơ đồ sau:



Diễn giải:

❖ Phân xưởng sản xuất:

- Sản xuất sản phẩm theo kế hoạch được giao, cùng với phân xưởng cơ điện thực hiện công tác bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị.
- Nhiệm vụ: Phối hợp với các phòng ban thực hiện công tác quản lý lao động, an toàn lao động, nghiên cứu cải tiến kỹ thuật, phát huy sáng kiến trong sản xuất để hạ giá thành sản phẩm.

❖ Tổ cơ điện:

- Gia công, bảo dưỡng, sửa chữa lớn các máy móc thiết bị, hệ thống điện, nhà xưởng để tạo điều kiện cho Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật theo kế hoạch; thi công (cơ khí và xây dựng) các công trình bên ngoài Công ty khi được Giám đốc Công ty duyệt.
- Quản lý kỹ thuật, công nghệ sản xuất gạch ngói, đất sét nung trong Công ty; Quản lý công tác an toàn lao động; Quản lý chất lượng và công tác nhập đối nguyên liệu, vật tư trong Công ty.
- Tham mưu cho Giám đốc về công tác kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng của Công ty theo kế hoạch dài hạn, ngắn hạn. Đồng thời giúp Giám đốc giải quyết công việc có liên quan giữa các phòng ban bộ phận sản xuất. Theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch, đề ra các biện pháp nhằm thực hiện kế hoạch.

Các phòng ban nghiệp vụ:

❖ Phòng Tổ chức hành chính:

- Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện công tác tổ chức, công tác tiền lương theo phương hướng sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Xây dựng kế hoạch đào tạo, tổ chức thực hiện thi nâng lương, bậc cho cán bộ công nhân viên;
- Xây dựng điều lệ, quy chế hoạt động của Công ty, nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể, quy chế dân chủ, quy chế tiền lương, định mức tiền lương, định mức lao động;
- Báo cáo Giám đốc về công tác văn thư, lưu trữ hồ sơ tài liệu, nắm vững nội dung các văn bản của Đảng, Nhà nước.

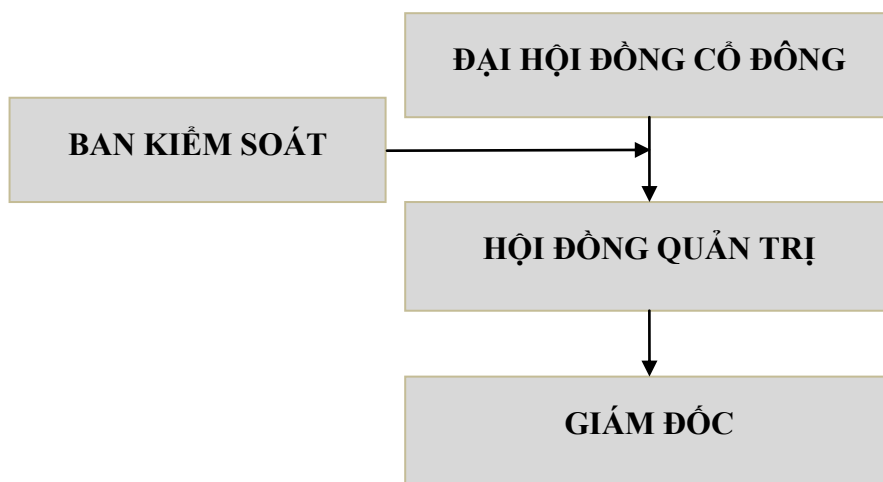
❖ Phòng Tài chính kế toán:

- Thực hiện công tác hạch toán kế toán thống kê, thực hiện đúng theo quy định của Nhà nước và ngành về công tác kế toán.

❖ Phòng Kinh doanh:

- Lập phương án, soạn thảo các quy chế, quy định việc tiêu thụ sản phẩm, tổ chức thông tin quảng cáo tiếp thị, khuếch trương sản phẩm, điều tra thị trường, xây dựng chính sách giá cả, báo cáo tình hình tiêu thụ, tổ chức mạng lưới tiếp thị sản phẩm.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty



- **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

- **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông bầu. Hội đồng quản trị đại diện cho các cổ đông, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

- **Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

- **Giám đốc**

Giám đốc Công ty do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm hoặc quyết định thuê.

Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ; Danh sách cổ đông sáng lập; Cơ cấu cổ đông.

- Cơ cấu cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 18/11/2016

Bảng 3: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 18/11/2016

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị (VND)	Tỷ lệ % trên VDL thực góp
I	Cổ đông trong nước	268	959.156	9.591.560.000	93,13
1	Tổ chức	19	546.431	5.464.310.000	51,86
2	Cá nhân	248	412.725	4.127.250.000	41,27
II	Cổ đông nước ngoài	9	40.857	408.570.000	4,09
1	Tổ chức	-	-	-	-
2	Cá nhân	9	40.857	408.570.000	4,09
III	Cổ phiếu quỹ	1	28.000	280.000.000	2,78
	Tổng Cộng	277	1.000.013	10.000.130.000	100

Nguồn: Sổ cổ đông công ty do VSD cập chốt tại ngày 18/11/2016

- Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% Vốn điều lệ

Bảng 4: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ tại thời điểm ngày 18/11/2016

STT	Tên Cổ đông	ĐKKD/CMN D	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
1	Tổng Công ty Viglacera – CTCP	0100108173	Số 1 Đại lộ Thăng Long, Thành phố Hà Nội	511.711	5.117.110.000	51,17
2	Nguyễn Thị Minh	011440054	SN 47, ngõ 97 Văn Cao, Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội	95.579	955.790.000	9,56
3	Hàn Quốc Cường	011809087	21-T6-Ciputra-Thăng Long	58.700	587.000.000	5,87

Tổng cộng	665.990	6.659.900.000	66,60
------------------	----------------	----------------------	--------------

Nguồn: Sổ cổ đông công ty chốt tại ngày 18/11/2016 do VSD cấp

- Danh sách cổ đông sáng lập

Theo quy định của Luật doanh nghiệp, tính đến thời điểm hiện tại, cổ phiếu của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

5. Danh sách công ty mẹ, công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty:

• **Công ty mẹ: Tổng Công ty Viglacera – CTCP**

- Giấy CNĐKDN CTCP số 0100108173 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 22/07/2014
- Địa chỉ: Tầng 16, 17, Tòa nhà Viglacera, Số 1, Đại lộ Thăng Long, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - ✚ Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng.
 - ✚ Thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật.
 - ✚ Đầu tư và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, hạ tầng đô thị; Kinh doanh phát triển nhà (“Kinh doanh bất động sản”)
- Vốn điều lệ: 3.070.000.000.000 đồng (Ba nghìn không trăm bảy mươi đồng)
- **Tỷ lệ nắm giữ của công ty mẹ:** nắm giữ 511.711 cổ phiếu, tương đương 51,17 % vốn điều lệ

• **Công ty con**

Không có

• **Những công ty mà Công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối**

Không có

• **Những công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với**

Không có

6. Hoạt động kinh doanh

Với tiêu chí “Cung cấp sản phẩm và dịch vụ có chất lượng phù hợp với các yêu cầu mong đợi của khách hàng với giá cả hợp lý”, Công ty Cổ phần Viglacera Bá Hiến luôn cố gắng nỗ lực để vật liệu xây dựng mang thương hiệu VIGLACERA có chất lượng cao, đạt tiêu chuẩn Việt Nam hoặc tương đương tiêu chuẩn Quốc tế, đáp ứng được nhu cầu đa dạng của khách hàng.

Các sản phẩm chính Công ty đang sản xuất và tiêu thụ trên thị trường gồm có: các loại gạch xây, gạch chống nóng, gạch lát nền, ngói 22v/m², ngói hài, ngói bò ...

Gạch ngói đất sét nung là sản phẩm truyền thống của Công ty trong nhiều năm qua, đã xây dựng được thương hiệu có tiếng tại các tỉnh phía Bắc và Bắc Miền Trung, là địa chỉ tin cậy của các công trình xây dựng cao cấp. Với kinh nghiệm và có truyền thống lâu năm, liên tục được cải tiến kỹ thuật, đặc biệt là giải pháp sấy – nung liên hợp đã được Chính phủ công nhận và cấp bằng Giải pháp hữu ích, các sản phẩm gạch ngói đất sét nung của Công ty Cổ phần Bá Hiến Viglacera như: Gạch nem tách (Floor brick) kích thước: 200x200x16; Nem tách (Floor brick) kích thước: 250x250x17; Bậc hè (Vertical staircase brick) kích thước: 300x100x15; Lá dừa (Ladua type) kích thước: 210x210; Mất na (Matna type) kích thước: 210x210; Ngói hài (Ngói hai) kích thước: 150x150 ... đạt được chất lượng cao, màu sắc tự nhiên, chịu lực tốt và các tính chất vật lý khác được khách hàng ưu chuộng.

Bảng 6: Cơ cấu doanh thu thuần của Công ty qua các giai đoạn

Đơn vị tính: triệu đồng

Chi tiết	Năm 2015		Năm 2016	
	Giá trị	Tỷ trọng % DTT	Giá trị	Tỷ trọng % DTT
Gạch xây QTC	31.945	52,02	27.347	51,38
Ngói 22 viên/m2	11.877	19,34	11.236	21,11
Gạch chẻ	12.772	20,80	10.927	20,53
Gạch ngói khác QTC	3.749	6,10	2.821	5,3
D.thu gạch phế phẩm	1.070	1,74	894	1,68
Tổng	61.413	100	53.225	100

Nguồn: CTCP Viglacera Bá Hiến

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh qua các giai đoạn

Bảng 7: Kết quả hoạt động kinh doanh 2015 – 2016

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng, giảm năm 2015/2014	Năm 2016	% tăng, giảm năm 2016/2015
1	Tổng giá trị	44.021.489.867	39.310.953.042	(10,70)	44.290.126.986	12,67

	tài sản					
2	Vốn chủ sở hữu	(11.253.394.959)	(10.946.157.591)	(2,73)	(10.803.700.825)	(1,3)
3	Doanh thu thuần	43.614.197.318	61.412.861.787	40,81	53.224.754.552	(13,33)
4	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	(3.828.166.440)	331.131.582	(108,65)	1.116.400.790	237,15
5	Lợi nhuận khác	(472.622.075)	(23.894.214)	(94,94)	(155.577.328)	551,11
6	Lợi nhuận trước thuế	(4.300.788.515)	307.237.368	(107,14)	960.823.462	212,73
7	Lợi nhuận sau thuế	(4.300.788.515)	307.237.368	(107,14)	960.823.462	212,73
8	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	-	0%	-
9	Giá trị sổ sách của cổ phiếu	(11.253)	(10.946)	-	(10.803)	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, 2016 của CTCP Viglacera Bá Hiến

Nguyên nhân chính của việc vốn chủ sở hữu âm là do khủng hoảng kinh tế kéo dài, Công ty khó khăn về tài chính không bố trí được nguồn vốn trả nợ và sản xuất kinh doanh dẫn đến lỗ lũy kế lớn trong các năm 2012, 2013, 2014. Doanh thu tiêu thụ của Công ty thấp, hàng tồn kho nhiều dẫn đến không đủ bù đắp được chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí bán hàng và chi phí tài chính.

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 – 2016 có nhiều chuyển biến thuận lợi. Nhờ sự cố gắng không ngừng nghỉ của đội ngũ lãnh đạo công ty. Trong năm 2016, tình hình kinh doanh có nhiều khởi sắc với lợi nhuận sau thuế tăng 212.73% so với năm 2015. Vốn chủ sở hữu trong năm 2016 vẫn còn âm nhưng tình trạng đang dần được cải thiện.

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Xét về chất lượng sản phẩm: Các sản phẩm của Công ty có chất lượng khá tốt trên thị trường nhờ nguồn nguyên liệu ổn định.

Về khả năng cạnh tranh giá: Nhờ có chính sách và biện pháp quản lý tốt chi phí nên giá thành của sản phẩm do công ty sản xuất có mức chi phí hợp lý so với mặt bằng chung của các công ty cùng ngành

Về lợi thế công nghệ, là một đơn vị có hệ thống thiết bị đầu tư đồng bộ, tiên tiến, đội ngũ lao động lành nghề nên chất lượng sản phẩm luôn ổn định và ngày càng được nâng cao. Đặc biệt cơ cấu sản phẩm của công ty ngày càng được thay đổi theo hướng tăng các sản phẩm có hàm lượng giá trị tăng cao như các loại gạch mỏng, giảm dần các sản phẩm chi phí nguyên liệu cao như gạch đặc, gạch xây...

8.2. Triển vọng phát triển ngành:

Mặc dù Việt Nam đang trải qua thời kỳ khó khăn với nhiều vấn đề liên quan đến nợ xấu của ngành ngân hàng và tình trạng đóng băng của thị trường bất động sản nhưng theo các dự báo của các tổ chức nghiên cứu lớn thì nền kinh tế Việt Nam sẽ vẫn tăng trưởng tập trung tại ba hoạt động chính là nông nghiệp, sản xuất và dịch vụ. Với diễn biến nói lỏng tín dụng cho khu vực bất động sản, các chính sách giảm lãi suất cho vay và huy động của Ngân hàng Nhà nước, các doanh nghiệp có thể có thêm cơ hội phát triển đặc biệt là các doanh nghiệp trong lĩnh vực bất động sản và sản xuất vật liệu xây dựng.

Bên cạnh đó, nhu cầu và tiềm năng phát triển của thị trường bất động sản và vật liệu xây dựng từ nay đến 2020 được đánh giá là rất lớn. Theo Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia, đến năm 2020, diện tích nhà ở bình quân sẽ phải đạt 25m² sàn/người. Tuy nhiên, khi so sánh mức độ tăng dân số đô thị năm 2020 dự báo xấp xỉ 45% tổng dân số (vào khoảng 43 triệu người) chủ yếu ở độ tuổi lập gia đình với chất lượng nhà ở hiện nay trên cả nước có thể thấy rằng nhu cầu về nhà ở là có thực và đa số người dân chưa thể tiếp cận được với mức giá hiện hành của các dự án bất động sản. Theo tính toán của Bộ Xây dựng, từ nay đến 2020 phải đảm bảo xây mới khoảng 50 triệu m² sàn nhà ở tại các đô thị mỗi năm. Điều này chứng tỏ trong dài hạn, nhu cầu về nhà ở đô thị vẫn còn rất lớn và đây là cơ hội và tiềm năng phát triển cho lĩnh vực bất động sản và vật liệu xây dựng.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Lao động

- Cơ cấu lao động tại thời điểm: 207 người
- Về chất lượng lao động:
 - Trên đại học: 1 người
 - Đại học: 8 người
 - Cao đẳng: 4 người
 - Công nhân kỹ thuật: 136 người
 - Bậc 1: 89 người
 - Bậc 2: 15 người
 - Bậc 3: 15 người

- Bậc 4: 17 người
- Lao động phổ thông: 58 người
- Về giới tính:
 - Nam: 120 người
 - Nữ: 87 người
- Về độ tuổi lao động:
 - Dưới 30 tuổi: 20 người
 - Từ 30 đến 40 tuổi: 130 người
 - Từ 41 đến 50 tuổi: 50 người
 - Từ 51 đến 55 tuổi: 7 người

9.2. Chính sách đối với người lao động:

- Công ty nghiêm túc thực hiện đầy đủ các quyền lợi của người lao động theo qui định của pháp luật hiện hành, tạo công ăn việc làm thường xuyên
 - Thực hiện kí kết hợp đồng lao động 100% đối với người lao động làm việc trong công ty
 - Tham gia 100% bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo qui định của pháp luật
 - Thực hiện các chế độ cho người lao động như: Cấp đủ Bảo hộ lao động theo kế hoạch cho CBCNV, chế độ bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho người lao động
 - Thực hiện việc chăm sóc sức khỏe ban đầu: Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV, cải thiện tốt điều kiện làm việc cho công nhân như phục vụ đủ nước uống, quạt mát, dụng cụ sản xuất đủ theo yêu cầu
 - Thực hiện việc nấu ăn ca cho người lao động thường xuyên
 - Hằng năm, thực hiện nâng bậc lương cho người lao động,
- Thanh toán nhanh, dứt điểm tiền lương hàng tháng cho công nhân, đảm bảo thu nhập bình quân
- Mức lương bình quân năm 2014 là: 4.096.000 đồng/người
 - Mức lương bình quân năm 2015 là: 5.001.000đồng/người

10. Chính sách cổ tức

Theo Điều lệ của Công ty, tỷ lệ cổ tức hàng năm do Hội đồng quản trị đề xuất. Việc xác định mức cổ tức chi trả từ lợi nhuận giữ lại do Đại hội đồng cổ đông quyết định nhưng không vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất.

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của công ty.

Do Công ty vẫn còn lỗ lũy kế nên chưa tiến hành chia cổ tức trong 2 năm gần nhất.

Dự kiến trong các năm tới sau khi đã trả hết nợ lũy kế, Công ty sẽ tiến hành chi trả cổ tức cho các cổ đông.

11. Tình hình tài chính

- Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 dương lịch.

- Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là đồng Việt Nam (VND).
- Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2015: 10.000.130.000 đồng.
- **Trích khấu hao TSCĐ**

Công ty đảm bảo tuân thủ đầy đủ yêu cầu, nguyên tắc của các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập các báo cáo tài chính.

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên tắc nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng.

Tài sản	Số năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 25 năm
Máy móc, thiết bị	07 – 20 năm
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06-10 năm
Thiết bị văn phòng	03- 10 năm

- **Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Các khoản nợ phải trả được theo dõi theo kỳ hạn phải trả, đối tượng phải trả, loại nguyên tệ phải trả và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty. Các khoản nợ đến hạn được thanh toán đầy đủ và đúng kỳ hạn theo quy định của pháp luật.

- **Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty thực hiện việc nộp thuế hàng năm theo đúng quy định của Nhà nước.

Bảng 8: Chi tiết các khoản phải nộp

Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016
Thuế giá trị gia tăng	5.795.529.464	7.008.110.502	6.977.554.563
Thuế thu nhập DN	517.642.358	517.642.358	706.816.518
Thuế thu nhập cá nhân	-	-	33.835.244
Thuế nhà đất và tiền thuê đất	1.775.296.253	2.198.920.253	2.550.788.338
Các loại thuế khác	-	-	367.836.140
Tổng cộng	8.088.468.075	9.724.673.113	10.636.830.803

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 –2016 của CTCP Viglacera Bá Hiến

- **Trích lập các quỹ theo luật định**

Việc thực hiện trích lập các quỹ theo luật định, Công ty thực hiện theo quy định và Điều lệ của Công ty. Tỷ lệ trích lập các quỹ được Hội đồng Quản trị quyết định từng năm và trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên phê duyệt.

- **Tổng dư nợ vay**

Bảng 9: Chi tiết các khoản vay

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016
Vay Ngắn hạn	27.301.412.592	21.277.084.531	25.154.498.164
Vay ngắn hạn	25.902.191.058	20.477.862.997	24.955.276.630
Vay dài hạn đến hạn trả	1.399.221.534	799.221.534	199.221.534
Vay Dài hạn	1.399.221.534	799.221.534	199.221.534
Vay dài hạn	-	-	-
Khoản đến hạn trả trong vòng 12 tháng	1.399.221.534	799.221.534	199.221.534

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 – 2016 của CTCP Viglacera Bá Hiến

- **Tình hình công nợ phải thu**

Bảng 10: Tình hình Công nợ phải thu

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016
Các khoản phải thu ngắn hạn	2.814.053.977	2.974.478.727	3.015.566.261
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	3.820.434.222	3.792.947.338	3.863.857.864
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	773.346.310	769.520.775	733.270.775
3. Phải thu ngắn hạn khác	3.451.615.065	3.406.517.960	3.539.730.943
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(5.234.593.321)	(5.124.593.321)	(5.121.293.321)
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	3.251.701	130.085.975	-
Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
Tổng cộng	2.814.053.977	2.974.478.727	3.015.566.261

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015– 2016 của CTCP Viglacera Bá Hiến

- **Tình hình công nợ phải trả**

Bảng 11: Tình hình Công nợ phải trả

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016
I. Nợ ngắn hạn	55.274.884.826	50.257.110.633	55.093.827.811
1. Phải trả người bán	4.768.651.894	6.029.709.086	7.091.977.643
2. Người mua trả tiền trước	77.952.697	61.238.227	17.614.055
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	8.088.468.075	9.724.673.113	10.636.830.803
4. Phải trả người lao động	2.829.267.285	1.374.151.874	1.854.947.913
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	718.930.542	708.372.139	849.468.974
6. Phải trả ngắn hạn khác	11.468.977.741	11.060.657.663	9.467.266.259
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	27.301.412.592	21.277.084.531	25.154.498.164
8. Quỹ khen thưởng phúc lợi	21.224.000	21.224.000	21.224.000
II. Nợ dài hạn	0	0	0
NỢ PHẢI TRẢ	55.274.884.826	50.257.110.633	55.093.827.811

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 – 2016 của CTCP Viglacera Bá Hiến

- Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 12: Một số chỉ tiêu tài chính

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
1, Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (=TSLD/Nợ NH)	Lần	0,34	0,33	0,42
- Hệ số thanh toán nhanh (=TSLD-Hàng tồn kho)/Nợ NH	-	0,10	0,10	0,06
2, Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
- Hệ số nợ/tổng tài sản	%	1,26	1,28	1,24
- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	-	(4,91)	(4,59)	(5,10)
3, Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				

- Vòng quay hàng tồn kho (= Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Lần	1,44	4,16	2,28
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	-	0,99	1,47	1,27
4, Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	(0,10)	0,50	1,81
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH BQ	%	-	(2,77)	(8,84)
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS BQ	%	(9,77)	0,74	2,30
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/ Doanh thu thuần	%	(8,78)	0,54	2,10
- Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	Đồng	(4.43)	316	988

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, 2016 của Công ty Cổ phần Viglacera Bá Hiến

12. Tình hình tài sản

Bảng 13: Giá trị tài sản Công ty tại ngày 31/12/2015

Đơn vị tính: đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại	% Giá trị còn lại/ Nguyên giá
Tài sản cố định hữu hình	57.318.179.299	35.383.720.717	21.934.458.582	38,27%
Nhà cửa vật kiến trúc	25.082.267.414	13.933.266.268	11.149.001.146	44,45%
Máy móc. Thiết bị	24.404.272.552	16.635.211.026	7.769.061.526	31,83%
Phương tiện vận tải. truyền dẫn	7.311.841.699	4.471.029.804	2.840.811.895	38,85%
Thiết bị. dụng cụ quản lý	519.797.634	344.213.619	175.584.015	33,78%
Tài sản cố định vô hình	-	-	-	
Tổng cộng	57.318.179.299	35.383.720.717	21.934.458.582	38,27%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty Cổ phần Viglacera Bá Hiến

Bảng 14: Giá trị tài sản Công ty tại ngày 31/12/2016

Đơn vị tính: đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại	% Giá trị còn lại/ Nguyên giá
Tài sản cố định hữu hình	56.726.149.209	37.436.224.402	19.289.915.807	34,01%
Nhà cửa vật kiến trúc	25.082.267.414	15.080.049.759	10.002.217.655	39,88%

Máy móc, thiết bị	24.404.272.552	17.493.558.135	6.910.714.417	28,32%
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6.719.802.609	4.458.753.193	2.261.049.416	33,65%
Thiết bị, dụng cụ quản lý	519.797.634	403.863.316	115.934.318	22,30%
Tài sản cố định vô hình	-	-	-	
Tổng cộng	56.726.149.209	37.436.224.402	19.289.915.807	34,01%

Nguồn: BCTCKiểm toán năm 2016 của Công ty Cổ phần Viglacera Bá Hiến

- Chi phí xây dựng dở dang:

Bảng 14: Chi phí xây dựng dở dang

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016
Chi phí xây dựng dở dang	133.408.404	-	169.072.561
Tổng cộng	133.408.404	-	169.072.561

Nguồn: BCTC kiểm toán 2015, 2016 của Công ty Cổ phần Viglacera Bá Hiến

13. Tình hình sử dụng đất đai

Bảng 15: Tình hình quản lý, sử dụng đất

STT	Vị trí	Diện tích (m ²)	Thời gian thuê đất		Hình thức sử dụng	Mục đích sử dụng
			Bắt đầu	Kết thúc		
1	Xã Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc	141.642,7 m ²	2004	2046	Nhà nước cho thuê đất	Xây dựng nhà xưởng

Nguồn: Công ty cổ phần Viglacera Bá Hiến

14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Bảng 16: Kế hoạch kinh doanh năm 2017

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018(*)	
		Kế hoạch năm 2017	% tăng giảm so với năm 2016	Kế hoạch năm 2018	% tăng giảm so với năm 2017
1	Doanh thu thuần	52.573	(1,22)	-	-

2	Lợi nhuận trước thuế	1.000	4,08	-	-
3	Lợi nhuận sau thuế	1.000	4,08	-	-
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	1,90%	-	-	-
5	Vốn điều lệ	10.000	-	-	-
6	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	-	-	-	-
7	Cổ tức	-	-	-	-

Nguồn: Công ty Cổ phần Viglacera Bá Hiến

(*) Công ty chưa có Kế hoạch năm 2018.

Căn cứ để đạt được kế hoạch kinh doanh năm 2017:

Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nêu trên được Công ty xây dựng dựa trên cơ sở đánh giá kết quả kinh doanh của những năm trước và tính toán khả năng sản xuất kinh doanh trong thời gian tới. Với vị thế là một đơn vị hoạt động có kinh nghiệm lâu năm trên thị trường, Công ty hoàn toàn có khả năng thực hiện kế hoạch đề ra bằng những chính sách cụ thể:

- Tăng cường công tác dự trữ nguyên liệu, đảm bảo ổn định sản xuất trong năm 2017 tới thiểu 12 tháng trở lên đối với sản xuất ngói và các sản phẩm trang trí; 06 tháng trở lên đối với đất gạch xây;
- Quy hoạch kho nguyên liệu đảm bảo vận hành sản xuất hợp lý, phù hợp với công nghệ;
- Chất lượng nguyên liệu đầu vào ổn định, phối hợp thường xuyên kiểm định chất lượng nguyên liệu với Viện Nghiên cứu và phát triển Viglacera;
- Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng, tỷ lệ thu hồi và phẩm cấp sản phẩm trên cơ sở kiểm soát chất lượng, số lượng nguyên liệu đầu vào;
- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng các công đoạn sản xuất và chất lượng sản phẩm cuối cùng thông qua hoạt động của Giám đốc chất lượng và Tiểu ban khoa học công nghệ, Ban gạch ngói đất sét nung TCT, đảm bảo đạt TCCS;
- Phối hợp với Viện NCPT Viglacera đánh giá chất lượng sản phẩm của công ty hàng tuần, hàng tháng để có giải pháp xử lý, khắc phục kịp thời;
- Phối hợp với Viện Nghiên cứu và phát triển Viglacera để nghiên cứu và khắc phục triệt để những tồn tại về các lỗi của sản phẩm dẫn đến không đạt tiêu chuẩn cơ sở.

15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng:

Công ty không có cam kết nhưng chưa thực hiện.

16. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh:

- Tập trung xây dựng chiến lược kinh doanh hiệu quả, nâng cao quy mô, năng suất và chất lượng sản phẩm;

- Liên kết với các đối tác nước ngoài hoặc mua các công nghệ sản xuất tiên tiến nhất để chế tạo các loại sản phẩm chất lượng cao hiện trong nước chưa sản xuất được
- Đào tạo, nâng cao trình độ của các khâu kỹ thuật, nghiệp vụ nhằm thiết kế, chế tạo các sản phẩm phù hợp với đòi hỏi của thị trường và đảm bảo sản xuất, kinh doanh có hiệu quả.
- Với mục tiêu mở rộng thị trường tiêu thụ, đa dạng hóa trong sản phẩm, Công ty luôn chú trọng đẩy mạnh các hoạt động marketing, bao gồm:

✚ Thực hiện cơ chế khoán doanh thu đối với hệ thống các chi nhánh nhằm đẩy mạnh việc tiêu thụ và phát triển thị trường. Cụ thể: thưởng trên phần doanh thu thực hiện vượt so với kế hoạch, tính theo tỷ lệ %. Thưởng theo tỷ lệ % khi đạt doanh số thu tiền bán hàng/doanh thu bán hàng hằng tháng: từ trên 100% trở lên.

✚ Thúc đẩy bán hàng thông qua hệ thống Nhà phân phối:

- Khoán doanh thu chi tiết từng tháng, quý trên cơ sở đặc thù vùng thị trường, năng lực phân phối và mùa vụ tiêu thụ.
- Hỗ trợ các dịch vụ trong bán hàng như vận chuyển, chăm sóc hệ thống đại lý cấp dưới của Nhà phân phối.
- Hỗ trợ các dịch vụ sau bán hàng: bảo hành, cung cấp tài liệu kỹ thuật, công nghệ, tư vấn đặc tính sản phẩm, cách thức phân phối, quảng cáo, quảng bá có tính chất gắn liền với Nhà phân phối.

17. Các thông tin các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty (nếu có)

Công ty không có tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.

III. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần Hội đồng quản trị

Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
Ông Nguyễn Quý Tuấn	Chủ tịch HĐQT	Thành viên không điều hành
Ông Trần Hải Thuật	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành
Ông Trương Quốc Tuấn	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành
Ông Đinh Quang Huy	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành
Bà Đỗ Xuân Hòa	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành

2. Thành viên Hội đồng quản trị

1. Ông: Nguyễn Quý Tuấn	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
- Giới tính:	Nam

- Ngày sinh:	07/08/1965
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân:	011916731
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	Đại mỗ - Nam Từ Liêm – Hà Nội
- Điện thoại:	0904.347.888
- Trình độ văn hóa:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Vật liệu xây dựng
- Quá trình công tác:	
Từ tháng 09/1983 – tháng 08/1986	Chiến sỹ C12 – D3 – E141
Từ tháng 09/1986 – tháng 07/1991	Sinh viên Trường Đại học Xây dựng
Từ tháng 11/1992 – tháng 12/1998	Kỹ sư – Quản đốc Phân xưởng Công ty Gốm Xây dựng Hữu Hưng (nay là Công ty CP Viglacera Từ Liêm)
Từ tháng 01/1999 – tháng 09/2003	Phó giám đốc Công ty Gốm Xây dựng Hữu Hưng
Từ tháng 10/2003 – tháng 11/2009	Giám đốc Công ty Cổ phần Viglacera Từ Liêm
Từ tháng 12/2009 – tháng 09/2010	Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Viglacera
Từ tháng 12/2009 – tháng 09/2010	Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Viglacera
Từ tháng 10/2010 – 27/01/2014	Ủy viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty Viglacera
Từ 28/01/2014 – 17/05/2014	Ủy viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty Viglacera – CTCP , Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Viglacera Bá Hiến
Từ 18/05/2014 – 21/07/2014	Ủy viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty Viglacera – CTCP , Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Viglacera Bá Hiến, Chủ tịch

	HĐQT Công ty cổ phần Viglacera Đông Anh
Từ 22/07/2014 – nay	Thành viên HĐQT, Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty Viglacera – CTCP, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Viglacera Bá Hiến, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Viglacera Đông Anh,
Từ 23/04/2015 đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Viglacera Từ Liêm
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	- Thành viên HĐQT, Chủ tịch Công đoàn Tổng Công ty Viglacera – CTCP; - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Viglacera Từ Liêm - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Viglacera Đông Anh
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	- Số cổ phần sở hữu cá nhân: Không - Số cổ phần đại diện Tổng công ty Viglacera – CTCP: 81.870 cổ phần, tương ứng 16 % vốn điều lệ
- Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở công ty khác	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	Không
- Hành vi vi phạm pháp luật	Không

2. Ông: Trần Hải Thuật	Thành viên HĐQT
- Giới tính:	Nam
- Ngày sinh:	30/06/1978
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân:	012933163 cấp ngày 06/06/2008 tại CA Hà Nội
- Dân tộc:	Kinh

- Địa chỉ thường trú:	P203 nhà B6, Khu đô thị Mỹ Đình 1, tổ 9 phường Cầu diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Điện thoại:	04 3883 2400
- Trình độ văn hóa:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:	
Từ tháng 09/2011 – tháng 09/2006	Cán bộ kỹ thuật Công ty Gốm xây dựng Hữu Hưng
Từ tháng 10/2006 – tháng 03/2011	Phó Giám đốc nhà máy gạch Ngã Cầu
Từ tháng 04/2011 – tháng 09/2015	Giám đốc nhà máy gạch Ngã Cầu
Từ tháng 10/2015 – 01/03/2016	Phó giám đốc Ban gạch ngói Tổng Công ty cổ phần Viglacera, Thành viên HĐQT Công ty CP Viglacera Bá Hiến
Từ 02/03/2016 đến nay	Giám đốc Công ty CP Viglacera Đông Anh, Thành viên HĐQT Công ty CP Viglacera Bá Hiến
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Viglacera Bá Hiến
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Giám đốc Công ty CP Viglacera Đông Anh
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	- Số cổ phần sở hữu cá nhân: Không - Số cổ phần đại diện Tổng công ty Viglacera – CTCP: 46.053 cổ phần, tương ứng 9 % vốn điều lệ
- Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở công ty khác	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	Không
- Hành vi vi phạm pháp luật	Không

3. Ông: Trương Quốc Tuấn	Chức vụ: Giám đốc, Thành viên HĐQT
---------------------------------	------------------------------------

- Giới tính:	Nam
- Ngày sinh:	25/07/1975
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân:	013041153
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	Tảo Dương Văn - Ứng Hòa – Hà Tây
- Điện Thoại:	0211.888500
- Trình độ văn hóa:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư vật liệu xây dựng
- Quá trình công tác:	
Từ T8/2000 đến T11/2002	Phó Quản Đốc Công ty gốm xây dựng Hữu Hưng
Từ T11/2002 đến T8/2007	Phó giám đốc nhà máy Công ty gốm xây dựng Xuân Hòa
Từ T8/2007 đến T10/2013	Giám đốc chi nhánh Viglacera Từ Liêm Công ty cổ phần Viglacera Từ Liêm
Từ T10/2013 đến T5/2014	Phó giám đốc Công ty cổ phần Viglacera Bá Hiến
Từ T5/2014 đến nay	Giám đốc công ty, thành viên HĐQT Công ty cổ phần Viglacera Bá Hiến.
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	- Số cổ phần sở hữu cá nhân: Không - Số cổ phần đại diện Tổng công ty Viglacera – CTCP: 383.788 cổ phần, tương ứng 26 % vốn điều lệ
- Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở công ty khác	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	Không
- Hành vi vi phạm pháp luật	Không

4. Ông: Đinh Quang Huy	Chức vụ: Thành viên HĐQT
-------------------------------	--------------------------

- Giới tính:	Nam
- Ngày sinh:	28/08/1943
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân:	012620421
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	Lam Hạ, Duy Tiên, Hà Nam
- Điện thoại:	0913.208.727
- Trình độ văn hóa:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Hóa Silicat
- Quá trình công tác:	
Từ tháng 07/1967 đến tháng 12/1974	Giáo viên trường Kiến Trúc Hà Tây.
Từ tháng 01/1975 đến tháng 12/1981	Phó phòng giáo vụ, Trưởng phòng giáo vụ Trường trung học số 4 – Bộ Xây Dựng.
Từ tháng 1/1982 đến tháng 08/1986	Phó GD xí nghiệp gạch Hữu Hưng- Hà Nội..
Từ tháng 09/1986 đến tháng 12/1993	Giám đốc xí nghiệp gạch Hữu Hưng- Hà Nội
Từ tháng 01/1994 đến tháng 3/1995	Giám đốc công ty gạch Hữu Hưng- Hà Nội
Từ tháng 4/1995 đến tháng 05/1995	Phó Tổng giám đốc TCT Thủy tinh và Gốm xây dựng.
Từ tháng 6/1995 đến tháng 05/2005	Tổng giám đốc TCT Thủy tinh và Gốm xây dựng
Từ tháng 06/2005 – 16/04/2009	về nghỉ hưu
Từ ngày 17/04/2009 đến nay	Thành viên HĐQT CTCP Gạch men Viglacera Thăng Long
Từ 22/04/2013 đến nay	Thành viên HĐQT độc lập Công ty CP Viglacera Hạ Long
Từ tháng 6/2013 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty CP Viglacera Tiên Sơn
Từ 28/01/2014 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty CP Viglacera Bá Hiến

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	Thành viên HĐQT Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	- Thành viên HĐQT Công ty CP Gạch men Viglacera Thăng Long; - Thành viên HĐQT độc lập Công ty CP Viglacera Hạ Long - Thành viên HĐQT Công ty CP Viglacera Tiên Sơn
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	Không
- Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở công ty khác	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	Không
- Hành vi vi phạm pháp luật	Không

5. Bà Đỗ Xuân Hòa	Chức vụ: Thành viên HĐQT
- Giới tính:	Nữ
- Ngày sinh:	20/02/1975
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân:	135153394
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	Đông Xuân – Phúc Yên – Vĩnh Phúc
- Điện Thoại:	0211.888500
- Trình độ văn hóa:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:	
Từ tháng 10/1995 – 09/2013	Nhân viên kế toán công ty gồm xây dựng Xuân Hòa
Từ tháng 10/2013 đến 27/01/2014	Kế toán trưởng, Thành viên HĐQT công ty cổ phần Viglacera Bá Hiến
Từ 28/01/2014 đến nay	Thành viên HĐQT công ty cổ phần Viglacera Bá Hiến

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	26.200 cổ phần, chiếm 2,62% VDL
- Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	Chồng: Dương Minh Uy sở hữu 2.431 cổ phần, chiếm 0,24% VDL
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở công ty khác	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	Không
- Hành vi vi phạm pháp luật	Không

3. Ban kiểm soát

Họ tên	Chức vụ
Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân	Trưởng ban kiểm soát
Ông Nguyễn Minh Trường	Thành viên ban kiểm soát
Ông Đỗ Ngọc Quỳnh	Thành viên ban kiểm soát

1. Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân	Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát
- Giới tính:	Nữ
- Ngày sinh:	02/07/1972
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân:	012045771
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	Số 37 ngõ 2 Giảng Võ, Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại:	0982.320.772
- Trình độ văn hóa:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế - Đại học Tài Chính Kế toán
- Quá trình công tác:	
Từ tháng 09/1993 – tháng 07/1996	Kiểm toán viên Công ty Kiểm toán Việt Nam VACO
Từ tháng 08/1996 – tháng 09/2005	Kế toán viên Tổng công ty Viglacera

<p>Từ tháng 10/2005 – tháng 08/2011</p>	<p>Chuyên viên phòng kiểm soát nội bộ Tổng công ty Viglacera;</p>
<p>Từ tháng 09/2011 – 21/07/2014</p>	<p>Thành viên BKS Tổng công ty Viglacera</p> <p>Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Khoáng sản Viglacera,</p> <p>Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Viglacera Từ Liêm,</p> <p>Trưởng BKS Công ty CP Bao bì và Má phanh Viglacera,</p> <p>Trưởng BKS Công ty CP Viglacera Bá Hiến</p>
<p>Từ tháng 28/01/2014 – nay</p>	<p>Thành viên BKS Tổng công ty Viglacera</p> <p>Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Khoáng sản Viglacera,</p> <p>Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Viglacera Từ Liêm,</p> <p>Trưởng BKS Công ty CP Bao bì và Má phanh Viglacera,</p> <p>Trưởng BKS Công ty CP Viglacera Bá Hiến</p>
<p>- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành</p>	<p>Trưởng Ban Kiểm soát</p>
<p>- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác</p>	<p>- Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Khoáng sản Viglacera</p> <p>- Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Viglacera Từ Liêm;</p> <p>- Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Bao bì và Má phanh Viglacera</p> <p>- Thành viên BKS Tổng Công ty Viglacera – CTCP</p>

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	Không
- Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở công ty khác	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	Không
- Hành vi vi phạm pháp luật	Không

2. Ông Nguyễn Minh Trường	Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
- Giới tính:	Nam
- Ngày sinh:	28/08/1965
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân:	011518314
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	Tân Dân, Sóc Sơn, Hà Nội
- Điện thoại:	0912.095.833
- Trình độ văn hóa:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân luật
- Quá trình công tác:	
Từ tháng 10/1989 – tháng 12/1992	Công nhân sản xuất công ty gốm xây dựng Xuân Hòa
Từ tháng 01/1993 – tháng 12/1994	Công nhân tổ cơ khí công ty gốm xây dựng Xuân Hòa
Từ tháng 01/1995 – tháng 10/1995	Nhân viên phòng hành chính công ty gốm xây dựng Xuân Hòa
Từ tháng 11/1995 – tháng 09/2003	Nhân viên kinh doanh công ty gốm xây dựng Xuân Hòa
Từ tháng 10/2003 – 27/01/2014	Nhân viên kinh doanh ông ty cổ phần Viglacera Bá Hiến

Từ 28/01/2014 – tháng 06/2014	Nhân viên kinh doanh, thành viên BKS Công ty cổ phần Viglacera Bá Hiến
Tháng 07/2014 đến nay	Trưởng phòng kinh doanh, thành viên BKS Công ty cổ phần Viglacera bá hiến
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	Trưởng phòng kinh doanh, thành viên BKS
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	Không
- Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở công ty khác	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	Không
- Hành vi vi phạm pháp luật	Không

3. Ông Đỗ Ngọc Quỳnh	Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
- Giới tính:	Nam
- Ngày sinh:	26/02/1972
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân:	125443834
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	Bá Hiến, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc
- Điện thoại:	0963.937.236
- Trình độ văn hóa:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Trung cấp nghề điện nước
- Quá trình công tác:	
Từ tháng 01/1995 – tháng 09/2001	Công nhân công ty gốm xây dựng Xuân Hòa
Từ tháng 10/2001 – tháng 12/2002	Tổ trưởng sản xuất công ty gốm xây dựng Xuân Hòa
Từ tháng 01/2003 – tháng 12/2007	Tổ trưởng sản xuất công ty cổ phần Viglacera Bá

	Hiên
Từ tháng 01/2008 – 27/01/2014	Độc công sản xuất công ty cổ phần Viglacera Bá Hiến
Từ 28/01/2014 – tháng 10/2015	Độc công sản xuất, thành viên BKS công ty cổ phần Viglacera Bá Hiến
Từ tháng 11/2015 đến nay	Thủ kho thành phẩm, thành viên BKS công ty cổ phần Viglacera Bá Hiến
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	Thủ kho thành phẩm, thành viên BKS
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	Không
- Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở công ty khác	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	Không
- Hành vi vi phạm pháp luật	Không

4. Giám đốc điều hành

Họ tên	Chức vụ
Ông Trương Quốc Tuấn	Giám đốc

- Ông Trương Quốc Tuấn – Giám đốc điều hành (Sơ yếu lí lịch được trình bày tại mục Hội đồng Quản trị)

5. Phụ trách phòng Tài chính kế toán: Ông Nguyễn Văn Phương

Ông. Nguyễn Văn Phương	Chức vụ: Phụ trách phòng Tài chính kế toán
- Giới tính:	Nam
- Ngày sinh:	19/04/1982
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân:	135098242
- Dân tộc:	Kinh

- Địa chỉ thường trú:	Bá Hiến, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc
- Điện thoại:	0988.407.626
- Trình độ văn hóa:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:	
Từ tháng 03/2005 – tháng 12/2005	Giáo viên trường THXD số 4
Từ tháng 01/2006 – tháng 10/2014	Kế toán trưởng công ty TNHH Tuấn Thắng
Từ tháng 11/2014 – tháng 02/2015	Kế toán tổng hợp công ty cổ phần đầu tư xây dựng Hùng Vương
Từ tháng 03/2015 đến nay	Phụ trách kế toán công ty cổ phần Viglacera Bá Hiến
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	Không
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	Không
- Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở công ty khác	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	Không
- Hành vi vi phạm pháp luật	Không
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	Không

6. Kế hoạch tăng cường quản trị

Công ty tập trung tổ chức quản lý, kiểm soát mọi hoạt động sản xuất và kinh doanh bằng bộ máy quản lý điều hành gọn nhẹ, hiệu quả thông qua việc xây dựng mô hình quản lý, điều hành điện tử.

Công ty Cổ phần Viglacera Bá Hiến

quy hoạch và theo nhu cầu mở rộng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty.

– Quan tâm thu hút nguồn nhân lực ngoài Công ty có năng lực, kinh nghiệm và phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty. Áp dụng các chính sách ưu đãi đặc biệt cho từng trường hợp cụ thể.

Ngoài ra, Công ty có kế hoạch tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban Điều hành và bộ máy giúp việc của Công ty bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trong các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty; tiếp tục nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra nội bộ, kiểm soát chặt chẽ việc thực thi công việc theo sự phân bổ nhiệm vụ hay sự phân cấp từ HĐQT; Chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời các hoạt động của Ban điều hành, đặc biệt là trong công tác quản lý, hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty.

Công ty đã và đang thực hiện đúng các quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng theo Thông tư số 121/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính. Đồng thời, Công ty Cổ phần Đầu tư, Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đông Anh đã tiến hành sửa đổi điều lệ công ty phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014 và các quy định của pháp luật.

Hiện tại, Ban kiểm soát công ty chưa có thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Công ty cam kết sẽ kiện toán lại Ban kiểm soát trong thời gian tới.

Chúng tôi cam kết các thông tin nêu trong Bản thông tin tóm tắt này là đầy đủ và chính xác với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật với các thông tin này.

PHỤ LỤC

Hồ sơ kèm theo bao gồm:

1. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
2. Báo cáo kiểm toán năm 2015, 2016.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT



GIÁM ĐỐC TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

Nguyễn Thị Hạnh

Vinh Phúc, ngày 14 tháng 04 năm 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA BÁ



GIÁM ĐỐC

Trương Quốc Tuấn